TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1588/2023/QĐST-DS	B, ngày 18 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Viết Xuân

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Thị Bính Thân

: Ông Trần Ngọc Luyện

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1847/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc "*Tranh chấp về hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở*" giữa:

- *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ: tổ 10 Khu phố Tân Phước, P. Tân Bình, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương; đại diện theo ủy quyền là ông Bùi Tấn Đ, sinh năm 1997 và ông Thái Thanh Hải, sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền ngày 08/8/2022).

- *Bị đơn:*

1/ ông Đào Trung V, sinh năm 1972, CMND số: 02249788, Hộ khẩu thường trú: 188 Quốc lộ 13, Phường 26, quận B, TP. Hồ Chí Minh, ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng S; địa chỉ: 181/18/10 Tam Châu, P.Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy ủy quyền ngày 22/12/2022 số 001942.

2/ Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1972, Hộ khẩu thường trú: 188 Quốc lộ 13, Phường 26, quận B, TP. Hồ Chí Minh, ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng S; địa chỉ: 181/18/10 Tam Châu, P.Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy ủy quyền ngày 22/12/2022 số 001943.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Văn phòng công chứng C, tỉnh Bình Dương, địa chỉ: Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, Thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đại diện theo pháp luật: bà Đào Thị C

2/ Bà Hoàng Thị C; địa chỉ: tổ 10 Khu phố Tân Phước, P. Tân Bình, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: tổ 10 Khu phố Tân Phước, P. Tân Bình, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương; đại diện theo ủy quyền là ông Bùi Tấn Đ, sinh năm 1997 và ông Thái Thanh Hải, sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền ngày 08/8/2022).

Bị đơn:

1/ông Đào Trung V, sinh năm 1972, CMND số: 02249788, Hộ khẩu thường trú: 188 Quốc lộ 13, Phường 26, quận B, TP. Hồ Chí Minh, ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng S; địa chỉ: 181/18/10 Tam Châu, Phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy ủy quyền ngày 22/12/2022 số 001942.

2/Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1972, Hộ khẩu thường trú: 188 Quốc lộ 13, Phường 26, quận B, TP.Hồ Chí Minh, ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng S; địa chỉ: 181/18/10 Tam Châu, Phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy ủy quyền ngày 22/12/2022 số 001943.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Văn phòng công chứng C, tỉnh Bình Dương, địa chỉ: Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, Thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đại diện theo pháp luật: Bà Đào Thị C.

2/Bà Hoàng Thị C; địa chỉ: tổ 10 Khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự đồng ý chấm dứt 02 hợp đồng đặt cọc gồm: Hợp đồng đặt cọc được Văn phòng công chứng C, tỉnh Bình Dương chứng nhận số 000126 quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD vào ngày 08/01/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng đặt cọc được Văn phòng công chứng C chứng nhận với số 000470, quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/01/2022 kể từ ngày 18/8/2023. Ông Đào Trung V và bà Nguyễn Thị Lan A hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền cọc đã nhận theo 02 hợp đồng trên là 6.500.000.000 đồng, đã thanh toán 500.000.000 đồng vào ngày 17/8/2023;

Ông Đào Trung V và bà Nguyễn Thị Lan A còn phải liên đới hoàn trả một lần cho ông Nguyễn Văn T số tiền đặt cọc đã nhận của ông T là: 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng) và bồi thường một số tiền tương đương số tiền lãi phát sinh trên số tiền đặt cọc đã nhận 6.500.000.000 đồng với lãi suất 1,5%/tháng từ ngày ông Đào Trung V, bà Nguyễn Thị Lan A nhận tiền đặt cọc đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm là: 1.852.500.000 đồng (một tỷ tám trăm năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng, Ông Đào Trung V và bà Nguyễn Thị Lan A phải liên đới hoàn trả một lần cho ông Nguyễn Văn T số tiền là: 7.852.500.000 đồng (bảy tỷ tám trăm năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thi hành làm một lần ngay khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất

phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí : Án phí dân sự sơ thẩm là : 115.852.500 đồng (một trăm mười lăm triệu tám trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng) ông Đào Trung V và bà Nguyễn Thị Lan A nộp. Ông Nguyễn Văn T được nhận lại số tiền tam ứng án phí là: 60.500.000 đồng theo biên lai thu số 0013310 ngày 29/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

3/Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Viết Xuân